

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1753/UBND-NV

Tân Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2022

V/v khảo sát, cung cấp
số liệu phục vụ xây dựng
Đề án về chính sách để
tạo động lực và giữ chân
cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động trong
bộ máy chính quyền đô thị
Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc quận;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường;
- Hiệu trưởng các trường công lập thuộc quận.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng Đề án tạo động lực và giữ chân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong bộ máy chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh,

Căn cứ Công văn số 3675/SNV-CCVC ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Sở Nội vụ về việc phối hợp khảo sát, cung cấp số liệu phục vụ xây dựng Đề án về chính sách để tạo động lực và giữ chân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong bộ máy chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt Đề án);

Để có dữ liệu, phối hợp cho việc nghiên cứu xây dựng Đề án, Ủy ban nhân dân quận yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp khảo sát, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến các nội dung sau:

1. Nhu cầu về nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị (Phụ lục 1A, 1B đính kèm).

2. Tình hình thu nhập năm 2022 của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị (Phụ lục 2A, 2B đính kèm).

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để rà soát, thống kê và hoàn chỉnh nội dung theo các phụ lục đính kèm. Văn bản phúc đáp gửi về Phòng Nội vụ **chậm nhất ngày 31 tháng 8 năm 2022** (gửi kèm file mềm của các phụ lục về địa chỉ email: noivu.tanbinh@tphcm.gov.vn).

Trên đây là ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận gửi các cơ quan, đơn vị để biết và thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm các Phụ lục);
- TTQU;
- TTUB:CT, các PCT;
- UB.MTTQVN/Q;
- P.NV;
- VP.UBND: CVP, các P.CVP;
- Tổ TH: cả tổ;
- Lưu: VT, K.



Nguyễn Bá Thành

TỔNG HỢP THỰC TRẠNG NHU CẦU VỀ NHÀ Ở CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(kèm theo Công văn số / ngày tháng năm 2022 của...)

STT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ		TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ NHU CẦU BỐ TRÍ NHÀ Ở		TRƯỜNG HỢP CÓ NHU CẦU BỐ TRÍ NHÀ Ở		GHI CHÚ
		Theo biên chế được giao (đối với ĐVSNCCL tự chủ thì là số lượng tối đa theo Đề án VTVL)	Có mặt thực tế	Đã sở hữu nhà riêng	Chưa sở hữu nhà riêng	Đã sở hữu nhà riêng	Chưa sở hữu nhà riêng	
1	2	3	4=5+6+7+8+9+10+11	5	6	7	8	9
1	Cán bộ		-					
2	Công chức		-					
3	Viên chức		-					
4	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã		-					
5	Lao động hợp đồng chuyên môn (ĐVSNCCL tự chủ)		-					
6	Lao động hợp đồng Nghị định 68/2000/NĐ-CP và 161/2018/NĐ-CP		-					
	TỔNG CỘNG		-	-	-	-	-	-

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên, số ĐTDĐ)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Nhập đầy đủ thông tin, số liệu vào bảng thống kê theo font Times New Roman. Các cột 3 đến cột 11 định dạng Number.
- Không thay đổi định dạng (không thêm bớt dòng, cột) của biểu mẫu. Nội dung nào không có thông tin, số liệu thì để trống.

3. Các đối tượng thông kê:

- a) Cán bộ, công chức theo Luật Cán bộ, công chức (kể cả cán bộ, công chức cấp xã);
- b) Viên chức theo Luật Viên chức;
- c) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã;
- d) Lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn (chỉ áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư;
- đ) Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

4. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc gửi file đăng ký về Phòng Tổ chức/Văn phòng để tổng hợp chung cho toàn cơ quan, đơn vị.
Phòng Tổ chức/Văn phòng tổng hợp nhu cầu của toàn cơ quan, đơn vị và gửi file Excel về Sở Nội vụ theo địa chỉ vbhan.snv@tpHCM.gov.vn

KHẢO SÁT NHU CẦU VỀ NHÀ Ở CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(kèm theo Công văn số / ngày tháng năm 2022 của...)

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ (x)	NGÀY SINH	NGÀY THAM GIA CÔNG TÁC	CHỨC VỤ/VỊ TRÍ VIỆC LÀM	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC (nêu rõ tên phòng, ban, chi cục, trung tâm...)	ĐỐI TƯỢNG (đánh dấu X)						TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ NHU CẦU BỐ TRÍ NHÀ Ở (đánh dấu X)		TRƯỜNG HỢP CÓ NHU CẦU BỐ TRÍ NHÀ Ở (đánh dấu X)			GHI CHÚ	
							Cán bộ	Công chức	Viên chức	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Lao động hợp đồng chuyên môn (ĐV/SNC L tự chủ)	Lao động hợp đồng Nghị định 68/2000/ NĐ-CP và 161/2018/ NĐ-CP	Đã sở hữu hoặc chủ bị sở hữu nhà riêng	Chưa sở hữu nhà riêng		Chưa sở hữu nhà riêng	Đã sở hữu nhà riêng		
														trường hợp đánh dấu X vào cột số 15, để nghị ghi rõ lý do vào cột số 16	Lý do (ghi rõ lý do)		trường hợp đánh dấu X vào cột số 17, để nghị ghi rõ lý do vào cột số 18		Lý do (ghi rõ lý do)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Nguyễn Văn A		10/10/1974	01/06/1999	Phó Trưởng phòng	Phòng X, Sở Y		X						X	đang ở chung với người thân				
2	Trần Thị B	X	25/01/1993	01/11/2013	Điều dưỡng	Bệnh viện X, Sở Y tế			X								X	nhà riêng không đảm bảo điều kiện sinh hoạt do kết cấu xuống cấp	
3	Lê Văn C		18/02/1984	01/08/2006	Chuyên viên	Phòng A, UBND quận X		X					X						

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên, số ĐTDĐ)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:
1. Nhập đầy đủ thông tin, số liệu vào bảng thống kê theo font Times New Roman.
2. Không thay đổi định dạng (không thêm bớt dòng, cột) của biểu mẫu. Nội dung nào không có thông tin, số liệu thì để trống.

TỔNG HỢP THỰC TRẠNG THU NHẬP CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(kèm theo Công văn số / ngày tháng năm 2022 của...)

Đơn vị tính: đồng

STT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ (thực tế có mặt)	THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG HÀNG THÁNG		THU NHẬP TỪ NGUỒN KHÁC (BÌNH QUÂN HÀNG THÁNG)					TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
			Tiền lương theo hệ số (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung)	Phụ cấp theo quy định pháp luật (phụ cấp công vụ, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ngành...)	Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ- HĐND	Thu nhập từ nguồn kinh phí tiết kiệm (khoán) hoặc từ nguồn thu nhập của đơn vị	Thu nhập từ các hoạt động chuyên môn	Thu nhập khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=4+5+6+7+8+9	11	
1	Cán bộ								-		
2	Công chức								-		
3	Viên chức								-		
4	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã								-		
5	Lao động hợp đồng chuyên môn (ĐVSNCCL tự chủ)								-		
6	Lao động hợp đồng Nghị định 68/2000/NĐ-CP và 161/2018/NĐ-CP								-		
	TỔNG CỘNG	-	-	-	-	-	-	-	-		

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên, số ĐTDĐ)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Nhập đầy đủ thông tin, số liệu vào bảng thống kê theo font Times New Roman. Các cột 4 đến cột 10 định dạng Number.
- Không thay đổi định dạng (không thêm bớt dòng, cột) của biểu mẫu. Nội dung nào không có thông tin, số liệu thì để trống.

3. Các đối tượng thống kê:

- a) Cán bộ, công chức theo Luật Cán bộ, công chức (kể cả cán bộ, công chức cấp xã);
- b) Viên chức theo Luật Viên chức;
- c) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã;
- d) Lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn (chỉ áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư;
- đ) Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.
4. Cột 14: Tiền lương tính theo hệ số ngạch, bậc quy định, kể cả trường hợp được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
5. Cột 15: Phụ cấp theo quy định pháp luật bao gồm: phụ cấp công vụ (đối với cán bộ, công chức); phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý; phụ cấp thâm niên nghề (phụ cấp thâm niên nhà giáo...); phụ cấp chuyên ngành (phụ cấp ngành Thanh tra...)
6. Cột 16: Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố được hưởng bình quân hàng tháng (lấy thu nhập được chi trả quý gần nhất chia 03 tháng).
7. Cột 17: Thu nhập từ nguồn tiết kiệm (khoản biên chế) hàng năm của cơ quan, đơn vị hoặc từ nguồn thu nhập để lại của cơ quan, đơn vị. Trường hợp đã được hưởng hàng quý thì lấy số tiền quý gần nhất chia 03 tháng; trường hợp chưa được hưởng (chờ cuối năm) thì lấy số tiền của năm 2021 chia cho 12 tháng.
8. Cột 18: Thu nhập từ các hoạt động chuyên môn bao gồm các khoản như: ngành Giáo dục: thù lao tuyển sinh, coi thi, chấm thi...; ngành Y tế: thù lao phẫu thuật, trực cấp cứu...
9. Cột 19: Thu nhập khác gồm các khoản như: thù lao tham gia thành viên các ban chỉ đạo, tổ công tác, tổ nghiên cứu, đoàn thanh tra, khảo sát... được cấp có thẩm quyền xét duyệt.
10. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc gửi file đăng ký về Phòng Tổ chức/Văn phòng để tổng hợp chung cho toàn cơ quan, đơn vị.
Phòng Tổ chức/Văn phòng tổng hợp nhu cầu của toàn cơ quan, đơn vị và gửi file Excel về Sở Nội vụ theo địa chỉ vtbhan.snv@tp HCM.gov.vn

KHẢO SÁT THU NHẬP BÌNH QUÂN HÀNG THÁNG CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(kèm theo Công văn số / ngày tháng năm 2022 của...)

Đơn vị tính: đồng																				
STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ (x)	NGÀY SINH	NGÀY THAM GIA CÔNG TÁC	CHỨC VỤ/VỊ TRÍ VIỆC LÀM	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC (nêu rõ tên phòng, ban, chi cục, trung tâm...)	ĐỐI TƯỢNG (đánh dấu X)						THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG HÀNG THÁNG		THU NHẬP TỪ NGUỒN KHÁC (BÌNH QUÂN HÀNG THÁNG)				TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
							Cán bộ	Công chức	Viên chức	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Lao động hợp đồng chuyên môn (ĐV/SN CL tự chủ)	Lao động hợp đồng định định 68/2000/ NĐ-CP và 161/2018 /NĐ-CP	Tiền lương theo hệ số (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung)	Phụ cấp theo quy định pháp luật (phụ cấp công vụ, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ngành...)	Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ- HĐND	Thu nhập từ nguồn kinh phí tiết kiệm (khoán) hoặc từ nguồn thu nhập của đơn vị	Thu nhập từ các hoạt động chuyên môn	Thu nhập khác		
1		2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=14+15+16 +17+18+19	21
1	Nguyễn Văn A		10/10/1974	01/06/1999	Phó Trưởng phòng	Phòng X, Sở Y		X					5,453,400	2,181,360	6,544,080	3,500,000	2,800,000	3,000,000	23,478,840	
2	Trần Thị B	X	25/01/1993	01/11/2013	Điều dưỡng	Bệnh viện X, Sở Y tế			X				3,978,300	1,591,320	4,773,960	1,500,000	1,800,000	3,000,000	16,643,580	
3	Lê Văn C		18/02/1984	01/08/2006	Giáo viên	Trường THCS A, UBND quận B			X				4,470,000	1,788,452	5,364,000	3,500,000	2,800,000	3,000,000	20,922,452	

Người lập biểu
(kỵ và ghi rõ họ tên, số ĐTDĐ)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(kỵ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Nhập đầy đủ thông tin, số liệu vào bảng thống kê theo font Times New Roman. Các cột 14 đến cột 20 định dạng Number.
- Không thay đổi định dạng (không thêm bớt dòng, cột) của biểu mẫu. Nội dung nào không có thông tin, số liệu thì để trống.
- Các đối tượng thống kê:
a) Cán bộ, công chức theo Luật Cán bộ, công chức (kể cả cán bộ, công chức cấp xã);
b) Viên chức theo Luật Viên chức;
c) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã;
d) Lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn (chỉ áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư;
đ) Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.
- Cột 14: Tiền lương tính theo hệ số ngạch, bậc quy định, kể cả trường hợp được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung
- Cột 15: Phụ cấp theo quy định pháp luật bao gồm: phụ cấp công vụ (đối với cán bộ, công chức); phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý; phụ cấp thâm niên nghề (phụ cấp thâm niên nhà giáo...); phụ cấp chuyên ngành (phụ cấp ngành Thanh tra...)
- Cột 16: Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố được hưởng bình quân hàng tháng (lấy thu nhập được chi trả quý gần nhất chia 03 tháng).

7. Cột 17: Thu nhập từ nguồn tiết kiệm (khoản biên chế) hàng năm của cơ quan, đơn vị hoặc từ nguồn thu nhập để lại của cơ quan, đơn vị. Trường hợp đã được hưởng hàng quý thì lấy số tiền quý gần nhất chia 03 tháng; trường hợp chưa được hưởng (chờ cuối năm) thì lấy số tiền của năm 2021 chia cho 12 tháng.

8. Cột 18: Thu nhập từ các hoạt động chuyên môn bao gồm các khoản như: ngành Giáo dục: thù lao tuyển sinh, coi thi, chấm thi...; ngành Y tế: thù lao phẫu thuật, trực cấp cứu...

9. Cột 19: Thu nhập khác gồm các khoản như: thù lao tham gia thành viên các ban chỉ đạo, tổ công tác, tổ nghiên cứu, đoàn thanh tra, khảo sát... được cấp có thẩm quyền xét duyệt.

10. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc gửi file đăng ký về Phòng Tổ chức/Văn phòng để tổng hợp chung cho toàn cơ quan, đơn vị.
Phòng Tổ chức/Văn phòng tổng hợp như cầu của toàn cơ quan, đơn vị và gửi file Excel về Sở Nội vụ theo địa chỉ vbhan.snvt@phcm.gov.vn